

ĐỀ ÁN

**Tập trung, giải quyết đối tượng là người lang thang, xin ăn
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3166 /QĐ-UBND
ngày 17 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh)*

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025c của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính Phủ ban hành Nghị định quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động; giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Nghị định quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 (hai) cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (sau đây gọi là Nghị định số 20/2021/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và đối tượng khó khăn hưởng chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Căn cứ Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 1 Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và đối tượng khó khăn hưởng chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

II. THỰC TRẠNG NGƯỜI LANG THANG, XIN ĂN, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Thực trạng người lang thang, xin ăn

Thực hiện Quyết định số 2212/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quyết định Ban hành Đề án tập trung đối tượng là người lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Qua gần 03 năm thực hiện giải quyết tình trạng người lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả tích cực:

+ Năm 2023, Trung tâm Công tác xã hội đã tiếp nhận và quản lý 169 lượt người lang thang, xin ăn mới được tập trung và có 03 người từ năm 2022 chuyển qua, tổng cộng là 172 lượt người; phân loại như sau: Phân theo giới tính có 94 người nam và 78 người nữ; theo độ tuổi có 23 người cao tuổi, 78 trẻ em, 71 người trong độ tuổi lao động; phân theo quốc tịch có 106 người Việt Nam và 66 người nước ngoài (*Đính kèm danh sách các đối tượng*). Các đơn vị, địa phương tập trung người lang thang xin ăn, bàn giao đến Trung tâm Công tác xã hội gồm: Thành phố Biên Hòa 140 người; huyện Vĩnh Cửu 02 người; huyện Trảng Bom 07 người; thành phố Long Khánh 04 người; huyện Nhơn Trạch 02 người; huyện Định Quán 01 người; huyện Thống Nhất 05 người; huyện Tân Phú 07 người; 5 huyện Long thành 03 người; Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Khánh Hòa bàn giao 01 người.

+ Năm 2024, các đơn vị, địa phương đã tập trung 89 người lang thang đưa vào quản lý tại Trung tâm Công tác xã hội, trong đó: Phân theo giới tính có 58 người nam và 31 người nữ; theo độ tuổi có 23 người cao tuổi, 18 trẻ em, 48 người trong độ tuổi lao động; phân theo quốc tịch có 88 người Việt Nam và 01 người nước ngoài. Các đơn vị, địa phương tập trung người lang thang xin ăn, bàn giao đến Trung tâm Công tác xã hội gồm: Thành phố Biên Hòa 41 người; huyện Vĩnh Cửu 06 người; huyện Trảng Bom 09 người; thành phố Long Khánh 10 người; huyện Nhơn Trạch 06 người; huyện Định Quán 01 người; huyện Xuân Lộc 01 người; huyện Tân Phú 02 người; huyện Long thành 12 người; Cẩm Mỹ 01 người.

+ Trong 9 tháng đầu năm 2025, đã xử lý 48 trường hợp: 19 người được gia đình bảo lãnh về đoàn tụ; 13 người chuyển vào cơ sở trợ giúp xã hội để nuôi dưỡng lâu dài; 07 người được bàn giao cho gia đình, địa phương quản lý; 05 người trong độ tuổi lao

động được hỗ trợ phương tiện về quê; 04 người nước ngoài (01 người Bangladesh, 03 người Campuchia) được bàn giao về nước.

- Hiện Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em đang quản lý 06 người lang thang, xin ăn và tiếp tục phối hợp với các đơn vị, địa phương để xác minh, xử lý theo đúng quy định tại Quyết định số 2212/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Nai. Việc tập trung người lang thang xin ăn đã từng bước giảm đáng kể số người lang thang, xin ăn tại các khu di tích lịch sử, các khu danh lam thắng cảnh, công viên, bến xe, các chợ,... trên địa bàn tỉnh, góp phần tạo cảnh quan môi trường văn minh, lịch sự và tạo mỹ quan đô thị.

- Giải quyết tình trạng người lang thang, xin ăn được tập trung theo quy định của pháp luật bằng nhiều biện pháp như: Nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở bảo trợ xã hội đối với số đối tượng không tìm được thân nhân, đối tượng neo đơn không có người thân chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng; trả về nơi cư trú đối với các đối tượng trong độ tuổi lao động đã xác minh được địa chỉ, quê quán.

- Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập, tồn tại sau:

+ Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về tình trạng người lang thang, xin ăn chưa được quan tâm đúng mức, chưa huy động được sự tham gia, phối hợp tích cực của cộng đồng trong việc giải quyết vấn đề này. Việc tập trung, xử lý đối tượng lang thang, xin ăn chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục mà chủ yếu theo các đợt cao điểm vào các dịp lễ, tết, lễ hội.

+ Mặc dù số lượng người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn đã giảm, song vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập. Đáng chú ý, số đối tượng mất khả năng nhận thức, hành vi từ các tỉnh khác đến có xu hướng gia tăng, trong đó nhiều trường hợp liên quan đến rượu bia, ma túy đã gây khó khăn cho công tác quản lý, xử lý.

+ Đối tượng được trả về gia đình và địa phương sau một thời gian tiếp tục trở lại lang thang xin ăn đã bị tập trung lần 2, cá biệt có người tái phạm nhiều lần, chủ yếu đối tượng người cao tuổi, người khuyết tật nặng, điều đó cho ta thấy việc quản lý, giáo dục và áp dụng các chính sách xã hội tại địa phương chưa được tốt; công tác quản lý của gia đình và chính quyền địa phương nhằm ổn định cuộc sống cho đối tượng chưa được quan tâm đúng mức.

+ Nhiều người dân vì lòng thương cảm trước hoàn cảnh của những người lang thang, xin ăn, yếu thế không nơi nương tựa mà vô tình tiếp tay cho một số đối tượng lợi dụng lòng hảo tâm của xã hội. Thực tế cho thấy, có những người còn sức lao động nhưng không muốn làm việc, thích sống tự do, thậm chí giả làm người khuyết tật để xin tiền. Bên cạnh đó, tình trạng một số đối tượng tổ chức, bảo kê, hoặc cưỡng ép trẻ em, người cao tuổi và người yếu thế đi ăn xin nhằm trục lợi đang là vấn đề nhức nhối của cả nước nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng.

+ Các Cơ sở trợ giúp xã hội công lập do ngành Y tế quản lý (Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Phước, Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Đồng Nai) là nơi trực tiếp tiếp nhận tạm thời, quản lý, giáo dục đối tượng lang thang, xin ăn tập trung. Tuy nhiên, Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Phước cơ sở vật chất hiện còn đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện, chưa có chỗ ở tốt cho các đối tượng sinh sống ở đây, gây khó khăn trong việc quản lý, giáo dục đối tượng.

+ Sự phối hợp giữa ngành Y tế địa phương và lực lượng Công an còn chưa được chặt chẽ, đồng bộ; việc thực hiện Đề án giải quyết tình trạng người lang thang, xin ăn trên địa bàn một số địa phương còn xem nhẹ và ỷ lại.

+ Tại Bình Phước (cũ) chưa có chế độ, chính sách ưu đãi cho cán bộ làm công tác giải quyết tình trạng người lang thang, xin ăn nên chưa thật sự tạo động lực cho cán bộ phải làm việc trong môi trường tiềm ẩn yếu tố nguy hiểm cao. Hiện nay, Sở Y tế đang tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với viên chức tại cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc ngành y tế tỉnh Đồng Nai, điều này sẽ góp phần khắc phục, động viên viên chức yên tâm công tác.

2. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết xây dựng Đề án

- Căn cứ Nghị quyết số 202/NQ/QH15 của Quốc hội, ngày 12 tháng 6 năm 2025, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Đề án số 01/ĐA-UBND về việc thành lập cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sau sáp nhập đơn vị hành chính tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, toàn quốc chính thức áp dụng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (gồm tỉnh và xã) theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc Hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025. Theo đó, tỉnh Đồng Nai thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp theo Nghị Quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025. Sau sáp nhập, Đồng Nai mới bao gồm tỉnh Bình Phước (cũ) và tỉnh Đồng Nai (cũ). Tỉnh Đồng Nai được chia thành 95 đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm 23 phường và 72 xã.

- Đồng Nai là một tỉnh thuộc vùng Đông Nam Bộ, Việt Nam. Theo dữ liệu Sáp nhập tỉnh, thành Việt Nam 2025, Đồng Nai có diện tích: 12.737 km², xếp thứ 9; dân số: 4.491.408 người, xếp thứ 5; GRDP 2024: 609.176.602 triệu VNĐ, xếp thứ 4; thu ngân sách 2024: 73.458.454 triệu VNĐ, xếp thứ 4; thu nhập bình quân: 78,04 triệu VNĐ/năm, xếp thứ 4. Do đó, cần có sự chuyển biến mới mạnh mẽ trong công tác quản lý điều hành cũng như sự phân cấp quản lý. Nhằm thực hiện có hiệu quả, thống nhất công tác quản lý và cả về triển khai đồng bộ các văn bản quy phạm pháp luật sau sáp nhập trên phạm vi toàn tỉnh trong việc giải quyết tình trạng người lang thang, xin ăn, góp phần làm cho cảnh quan môi trường đô thị sạch đẹp, môi trường du lịch văn minh, thân thiện, đảm bảo an ninh trật tự, tạo môi trường thuận lợi và hấp dẫn để thu hút khách du lịch, các nhà đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, trong đó việc

giải quyết tình trạng người lang thang, xin ăn là một trong các nhiệm vụ cần phải thực hiện một cách triệt để và có hiệu quả. Sau gần 03 năm thực hiện đề án, nhiều văn bản mới ban hành, các quy định thay đổi không còn phù hợp với tình hình hiện nay; Quyết định Ban hành Đề án 2212/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh không còn phù hợp với mô hình thực hiện Chính quyền địa phương 02 cấp. Chính vì vậy, việc xây dựng Đề án tập trung, giải quyết đối tượng là người lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết.

III. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Đề án này quy định về việc tập trung, quản lý và nuôi dưỡng tạm thời người lang thang, xin ăn trên địa bàn toàn tỉnh; phân loại, xử lý, giải quyết sau khi tiếp nhận đối tượng người lang thang, xin ăn tập trung vào Cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc ngành Y tế quản lý (Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Phước, Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Đồng Nai, sau đây gọi tắt là Trung tâm).

b) Đối tượng áp dụng:

- Người sống lang thang không xác định được nơi cư trú, thường sử dụng vỉa hè, công viên, chợ, bến xe,... làm nơi xin ăn, sinh sống; người bán hàng kết hợp xin ăn...

- Người tâm thần lang thang không xác định được thân nhân hoặc có thân nhân nhưng hoàn cảnh già yếu, bệnh tật, khó khăn, không có khả năng chăm sóc đối tượng.

- Người yếu thế như: trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi, người tâm thần đi lang thang, hoặc người bán hàng rong (nếu thuộc nhóm yếu thế) bị các cá nhân, tổ chức thuê mướn, ép buộc, xúi giục, dụ dỗ, lôi kéo dẫn đi lang thang, xin ăn nhằm mục đích trục lợi.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện Đề án.

- Đối với những trường hợp cá nhân, tổ chức thuê mướn, ép buộc, xúi giục, dụ dỗ, lôi kéo,... lợi dụng “chăn dắt” những người yếu thế đi lang thang, xin ăn nhằm mục đích trục lợi là vi phạm pháp luật thì sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Mục tiêu

a) Nâng cao nhận thức của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành, địa phương và toàn thể nhân dân trong việc đảm bảo an sinh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ mỹ quan, môi trường đô thị của tỉnh.

b) Thực hiện tốt các quy định về chính sách bảo đảm an sinh xã hội đến người dân; quan tâm, hỗ trợ, chăm lo nâng đỡ các đối tượng là người yếu thế trên địa bàn tỉnh, nhằm ngăn ngừa, hạn chế tình trạng người lang thang, xin ăn trên địa bàn, góp phần ổn định kinh tế, xã hội địa phương.

c) Triển khai thực hiện tốt chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại các Nghị định có liên quan của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và đối tượng khó khăn hưởng chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các văn bản quy định hiện hành.

d) Thường xuyên kịp thời tập trung, giải quyết người lang thang, xin ăn để đảm bảo trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường, mỹ quan đô thị của tỉnh.

3. Quy trình tập trung, giải quyết

a) Quy trình tập trung đối tượng

- Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Phòng Văn hóa - xã hội, Công an xã phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức tập trung đối tượng là người lang thang, xin ăn để đưa vào các Cơ sở trợ giúp xã hội công lập do ngành Y tế quản lý (Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Phước, Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em); thủ tục tiếp nhận vào cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 28 của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Lập hồ sơ ban đầu của đối tượng gồm:

+ Mẫu 1. Biên bản ghi nhận tình trạng người lang thang, xin ăn tập trung vào Trung tâm.

+ Mẫu 2. Danh sách trích ngang của đối tượng.

+ Mẫu 3. Biên bản bàn giao người lang thang, xin ăn tập trung vào Trung tâm.

- Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức đưa đối tượng (kèm theo hồ sơ) bàn giao cho Trung tâm

- Đối với đối tượng là bệnh nhân lang thang, vô gia cư được các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh tiếp nhận điều trị, trong thời gian chữa trị, các cơ sở y tế phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã tại địa bàn cơ sở trú đóng để hoàn tất hồ sơ đề nghị tiếp nhận vào Trung tâm. Sau khi đối tượng đã được điều trị ổn định sức khỏe thì các cơ sở y tế phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã tại địa bàn trú đóng tiến hành bàn giao đối tượng đến Trung tâm.

b) Hồ sơ, quy trình tiếp nhận người lang thang, xin ăn

- Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo phòng chuyên môn lập hồ sơ tập trung người lang thang, xin ăn để bàn giao cho Trung tâm thực hiện theo biểu mẫu 1, 2, 3 (đính kèm).

- Sau khi tiếp nhận đối tượng, Trung tâm lập hồ sơ quản lý, mỗi đối tượng gồm một túi đựng hồ sơ, trường hợp đối tượng đi chung cả gia đình thì lập chung một túi lưu hồ sơ để thuận tiện cho việc theo dõi và giải quyết hòa nhập. Chụp hình toàn

thân đối tượng để lưu hồ sơ, đồng thời bổ sung các văn bản liên quan hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. Thời gian quản lý tạm thời và chế độ cho đối tượng tại Trung tâm tối đa không quá 03 tháng, thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 24 của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

c) Quy trình xử lý, phân loại và giải quyết đối tượng tại Trung tâm như sau:

- Đối với những đối tượng có đăng ký thường trú, tạm trú dài hạn trên địa bàn tỉnh; Trung tâm có văn bản đề nghị Phòng Văn hóa - xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng cư trú để phối hợp hướng dẫn thân nhân làm thủ tục, đến bảo lãnh đối tượng về quản lý tại gia đình, hỗ trợ tạo điều kiện ổn định cuộc sống tại địa phương, đồng thời cam kết không để đối tượng tái lang thang, xin ăn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội.

- Đối với những đối tượng có thông tin về nơi cư trú ngoài tỉnh Đồng Nai, Trung tâm có văn bản đề nghị Phòng Văn hóa - xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng có địa chỉ cư trú, Trung tâm Công tác xã hội tỉnh bạn (nếu có) để phối hợp xác minh thông tin và hỗ trợ tiếp nhận đối tượng trở về gia đình ổn định cuộc sống tại địa phương. Trong trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc, Trung tâm có văn bản báo cáo Sở Y tế biết để có phương án hỗ trợ.

- Đối với những đối tượng là trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người tâm thần không có khả năng lao động, chưa xác định được địa chỉ nơi cư trú, không có giấy tờ tùy thân và thông tin thân nhân, khi hết thời hạn nuôi dưỡng tạm thời, Trung tâm có văn bản trình Sở Y tế theo quy định tại khoản 4 Điều 24 của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Đối với các trường hợp là trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người tâm thần không có khả năng tự bảo vệ, đã có thông tin thân nhân, nơi cư trú và đang trong quá trình xác minh hoặc đã có kết quả xác minh nhưng hết thời hạn tiếp nhận tạm thời (03 tháng) theo quy định, nếu gia đình hoặc địa phương chưa thể tiếp nhận do điều kiện đặc biệt khó khăn, Trung tâm báo cáo, đề xuất Sở Y tế xem xét gia hạn thời gian quản lý tạm thời hoặc giải quyết theo hướng phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo đúng quy định.

- Đối với đối tượng lang thang, xin ăn trong độ tuổi lao động, sức khỏe tốt, có khả năng lao động, trong thời hạn quản lý đối tượng 30 (ba mươi) ngày Trung tâm có trách nhiệm gửi thông báo về địa phương nơi đối tượng cư trú; làm công tác giáo dục tư tưởng, tham vấn tâm lý... yêu cầu đối tượng cam kết không tái phạm, sau đó giải quyết cho đối tượng tự túc về địa phương, tìm kiếm việc làm ổn định cuộc sống.

- Đối với trường hợp người lang thang, xin ăn là người nước ngoài sau khi tiếp nhận, Trung tâm lập hồ sơ ban đầu, gửi tờ trình đề nghị Sở Y tế phối hợp các đơn vị liên quan xử lý theo quy định. Sau khi tiếp nhận Tờ trình của Trung tâm, Sở Y tế có

văn bản gửi đến Sở Ngoại vụ và Công an tỉnh đề nghị thực hiện các thủ tục về liên hệ, xác minh, giải quyết đưa đối tượng về nước bằng đường ngoại giao.

4. Thẩm quyền tiếp nhận đối tượng vào và giải quyết cho đối tượng ra khỏi Trung tâm

Giám đốc Trung tâm căn cứ quy định tại Điều 27, Điều 30 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội để ra quyết định tiếp nhận và quyết định dừng trợ giúp, giải quyết cho đối tượng ra khỏi trung tâm hòa nhập cộng đồng.

5. Giải pháp thực hiện

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Ủy ban nhân dân cấp xã, các phòng, ban liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là hệ thống đài truyền thanh cấp xã, nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân về công tác giải quyết tình trạng người lang thang, xin ăn. Nội dung tuyên truyền cần làm rõ mục đích, ý nghĩa, tính nhân văn của công tác này; kịp thời phản ánh thực trạng, kết quả tập trung, trợ giúp đối tượng; nêu gương tập thể, cá nhân, đơn vị có cách làm hiệu quả. Đồng thời, gắn mục tiêu giải quyết tình trạng người lang thang, xin ăn với phong trào xây dựng khu phố, ấp văn hóa, gia đình văn hóa và trách nhiệm của chính quyền các cấp trong công tác ngăn ngừa, giải quyết tình trạng này trên địa bàn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục đối với người lang thang, xin ăn, giúp họ hiểu rõ chủ trương, chính sách của tỉnh và địa phương, từ đó nâng cao nhận thức, chấm dứt hành vi lang thang, xin ăn, chủ động tham gia lao động, sản xuất để có thu nhập ổn định, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp và giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Tích cực vận động cơ sở kinh doanh ăn, uống, vui chơi giải trí, các địa điểm du lịch, đền, chùa,... cam kết không để đối tượng lang thang, bán hàng rong hoặc xin ăn trong khuôn viên, địa bàn đơn vị kinh doanh, quản lý.

- Gắn biển cảnh báo, ngăn ngừa tình trạng người lang thang, xin ăn, đề nghị khách du lịch không cho tiền người lang thang xin ăn tại các điểm du lịch, đền, chùa, lễ hội, công chợ, các giao lộ,... gây ảnh hưởng đến an toàn, an ninh trật tự, mỹ quan, môi trường đô thị.

b) Tăng cường công tác phối hợp trong quản lý, tập trung và giải quyết người lang thang xin ăn trên địa bàn tỉnh

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường phối hợp tổ chức thực hiện công tác tập trung, xử lý, giải quyết người lang thang, xin ăn trên địa bàn đảm bảo hiệu quả, theo quy định của pháp luật; phối hợp trong việc tập trung, giải quyết người lang thang, xin ăn giữa Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên tổ chức đoàn kiểm tra địa bàn các khu vực trọng điểm, thực hiện tập trung người lang thang không có nơi cư trú ổn định, người lang thang xin ăn, người tâm thần lang thang trên địa bàn tỉnh đưa vào Trung tâm để lập hồ sơ quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và hỗ trợ đối tượng hồi gia ổn định cuộc sống tại cộng đồng theo quy định.

- Tăng cường các hoạt động phối hợp các Hội, đoàn thể địa phương nhận hỗ trợ đỡ đầu cho các trẻ em lang thang, giúp đỡ cho gia đình có người yếu thế đặc biệt khó khăn.

c) Tăng cường công tác đăng ký, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, đặc biệt lưu ý các nhóm đối tượng từ địa phương khác đến cư trú tại địa bàn

- Lực lượng Công an các cấp tăng cường công tác quản lý hành chính về an ninh, trật tự, đặc biệt là việc kiểm tra, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, tạm trú đối với những đối tượng từ nơi khác đến cư trú trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra xử lý nghiêm các nhà nghỉ, nhà trọ cho tạm trú, lưu trú mà không có giấy tờ tùy thân, không khai báo tạm trú, lưu trú theo quy định nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và có biện pháp phối hợp giải quyết không để phát sinh tình trạng người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tại các địa bàn trọng điểm như nhà ga, bến xe, các chợ, các tuyến đường có nhiều quán ăn, điểm tham quan du lịch nhằm phát hiện kịp thời xử lý các đối tượng lang thang, cơ nhỡ, ăn xin, đeo bám khách hoặc tổ chức các hoạt động vi phạm pháp luật.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu liên quan đến đối tượng người lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở quản lý trên nền tảng dữ liệu và xác thực qua hệ thống định danh của Cục C06; nghiên cứu ứng dụng các mẫu điện tử để ghi nhận, thống kê các nội dung liên quan đến thông tin, tình trạng người lang thang, xin ăn tạo thuận lợi thực hiện đề án phù hợp định hướng chuyển đổi số, thay đổi phương pháp quản lý.

- Phối hợp thực hiện các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, vận động, ngăn ngừa, xử lý các đối tượng lang thang, ăn xin, đeo bám khách; đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, tại các điểm dịch vụ công cộng, khu du lịch, các danh lam thắng cảnh.

d) Tăng cường thực hiện lồng ghép các chính sách an sinh xã hội, dạy nghề, tạo việc làm và huy động sự tham gia của cộng đồng trợ giúp đối với các đối tượng bảo trợ xã hội

- Sở Y tế triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ giúp xã hội; quan tâm hỗ trợ thường xuyên, đột xuất đối với những trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn như trẻ em mồ côi, người cao tuổi, người khuyết tật, người tâm thần; tổ chức thực hiện thăm hỏi tặng quà động viên kịp thời trong các dịp lễ, tết.

- Thực hiện các chính sách trợ giúp, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người bị bệnh tâm thần, rối nhiễu tâm trí; giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật

để giúp các em ổn định cuộc sống tại gia đình; ngăn ngừa tình trạng đi lang thang; tích cực vận động những đối tượng trong độ tuổi lao động, tại địa phương tham gia các lớp đào tạo nghề, tạo việc làm để ổn định cuộc sống.

- Khuyến khích các hội, đoàn thể, tổ chức nhân đạo, từ thiện hỗ trợ tại cộng đồng cho những người, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nhất là trẻ em nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, giúp họ khắc phục khó khăn để không phải lang thang kiếm sống.

6. Cơ sở vật chất và nhân sự thực hiện

a) Thành lập tổ làm công tác kiêm nhiệm việc tập trung, giải quyết người lang thang xin ăn cấp xã, thành phần gồm: Cán bộ Văn hóa xã hội, Công an, Dân quân, đại diện tổ chức đoàn thể,... để thực hiện công tác tập trung người lang thang, xin ăn đưa đến Trung tâm theo quy định.

b) Giao Trung tâm đảm bảo cơ sở vật chất, bố trí nhân sự đảm bảo thực hiện quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và phục vụ các nhóm đối tượng lang thang trong thời gian quản lý tập trung đạt hiệu quả; đảm bảo nhân sự phối hợp tốt công tác tiếp nhận người lang thang từ các đơn vị, địa phương chuyển đến kể cả ngày nghỉ và những ngày lễ, tết.

c) Đối với các đối tượng lang thang, xin ăn khi mắc bệnh và được địa phương đưa vào điều trị tại các bệnh viện, trung tâm y tế, do không có giấy tờ tùy thân, người thân và khả năng chi trả, các cơ sở y tế tham mưu cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành, bảo đảm minh bạch, đúng chế độ và hỗ trợ các cơ sở y tế trong công tác chăm sóc, điều trị các đối tượng nêu trên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước được phân cấp quản lý cho các đơn vị. Các nội dung chi và mức chi thực hiện theo các văn bản quy định hiện hành.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao các đơn vị, địa phương thực hiện Đề án rà soát, xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí hàng năm gửi cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các đơn vị thực hiện đề án chịu trách nhiệm rà soát, xây dựng kinh phí và gửi Sở Tài chính. Tùy theo tình hình cân đối ngân sách, Sở Tài chính sẽ tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí thực hiện đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Đề án trên phạm vi toàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân

tính tổ chức các cuộc họp sơ kết, tổng kết, định kỳ, đột xuất liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện Đề án; theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Đề án theo định kỳ và đột xuất (nếu có yêu cầu).

- Chỉ đạo các cơ sở y tế hỗ trợ Trung tâm khám phân loại sức khỏe cho các đối tượng là người lang thang, xin ăn (khi có đề nghị). Chỉ đạo các cơ sở y tế, tiếp nhận, khám và điều trị cho các đối tượng là người lang thang, xin ăn được các địa phương và cơ quan chức năng chuyển đến.

b) Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan thực hiện tốt công tác lồng ghép các chính sách an sinh xã hội, dạy nghề, tạo việc làm và huy động sự tham gia của cộng đồng trợ giúp đối với các đối tượng bảo trợ xã hội; triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách trợ giúp đến các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội.

c) Phối hợp Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và Lãnh sự quán các nước tổ chức đưa người lang thang, xin ăn là người nước ngoài về nước.

d) Chỉ đạo Trung tâm thực hiện các nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động và dự trù kinh phí thực hiện Đề án hàng năm đảm bảo thực hiện Đề án đạt hiệu quả, đúng quy định.

- Tiếp nhận, quản lý đối tượng theo đúng quy định; thực hiện phân loại, xác minh và giải quyết tái hòa nhập cho đối tượng theo các giải pháp Đề án đã đề ra; bố trí kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất, tổ chức công tác hậu cần phục vụ đối tượng; xây dựng nội quy, thời gian biểu cho đối tượng sinh hoạt đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Phối hợp Công an địa phương nơi Trung tâm trú đóng làm công tác bảo vệ an ninh trật tự khi quản lý đối tượng; xác minh nhân thân đối tượng khi có thông tin liên quan. Phối hợp các địa phương nơi cư trú của người lang thang, xin ăn để hỗ trợ chuyển giao số đối tượng về đoàn tụ gia đình, ổn định cuộc sống tại địa phương.

- Phối hợp cơ quan y tế tổ chức khám sàng lọc và điều trị bệnh cho các trường hợp đối tượng lang thang khi có nhu cầu; phân loại và cách ly các trường hợp bệnh có nguy cơ lây nhiễm cao như: HIV/AIDS, viêm gan, lao,...

- Phối hợp đơn vị chuyên môn của Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu ứng dụng các biểu mẫu điện tử để ghi nhận, thống kê các nội dung liên quan đến thông tin, tình trạng người lang thang, xin ăn, tạo điều kiện thuận lợi thực hiện đề án phù hợp định hướng chuyển đổi số, thay đổi phương pháp quản lý.

- Tổ chức thực hiện tham vấn, tư vấn, giáo dục nâng cao nhận thức cho các đối tượng đang quản lý tại Trung tâm để họ hiểu biết các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, từ đó có nhận thức đúng, không lang thang, xin ăn, chủ động tham gia lao động sản xuất để có thu nhập ổn định cuộc sống tại địa phương nơi cư trú.

2. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo Công an các xã, phường chủ động phối hợp ngành Y tế cùng cấp trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tập trung, xử lý người lang thang, xin ăn tại địa phương; tăng cường triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm đảm bảo hỗ trợ người dân thuận tiện trong việc xác minh thông tin liên quan đến nhân thân người lang thang.

b) Chỉ đạo Công an cấp xã tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, đặc biệt là việc kiểm tra, quản lý nhân khẩu, kiểm tra về cư trú đối với các nhà trọ, nhà nghỉ, nhà trọ cho tạm trú, lưu trú mà không có giấy tờ tùy thân, không khai báo lưu trú theo quy định nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và có biện pháp phối hợp giải quyết không để phát sinh tình trạng người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn.

c) Kiểm tra rà soát các nhân khẩu không có giấy tùy thân, không rõ nhân thân để xác minh, thu thập thông tin cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Quá trình kiểm tra chú trọng rà soát, phát hiện các đối tượng, băng nhóm tổ chức “chăn dắt”, xúi giục, thuê mướn trẻ em, người khuyết tật hoặc người cao tuổi đi xin ăn nhằm trục lợi để xử lý theo quy định pháp luật.

d) Chỉ đạo Công an cấp xã tăng cường phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các địa bàn trọng điểm như nhà ga, bến xe, các chợ, các tuyến đường có nhiều quán ăn, điểm tham quan du lịch nhằm kịp thời phát hiện, tham mưu UBND cùng cấp xử lý các đối tượng lang thang, cơ nhỡ, ăn xin, đeo bám khách hoặc tổ chức các hoạt động vi phạm pháp luật.

đ) Kiến nghị Cục C06 xây dựng Cơ sở dữ liệu liên quan đến đối tượng người lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở quản lý trên nền tảng dữ liệu và xác thực qua hệ thống định danh của Cục C06.

e) Phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện các thủ tục bàn giao đối tượng là người nước ngoài lang thang, cư trú trái phép tại tỉnh Đồng Nai về nước theo quy định.

g) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác kiểm tra, xét nghiệm các đối tượng lang thang có dấu hiệu sử dụng ma túy, các chất gây nghiện trước khi bàn giao đến Trung tâm; giao Công an xã, phường nơi Trung tâm trú đóng chỉ đạo kịp thời hỗ trợ Trung tâm giải quyết các vụ việc liên quan đến các đối tượng gây rối, mất an ninh trật tự xảy ra tại Trung tâm.

h) Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, xử lý kịp thời các đối tượng lang thang, ăn xin, đeo bám khách; đảm bảo an

ninh trật tự trên địa bàn, các điểm dịch vụ công cộng, khu du lịch, các danh lam thắng cảnh.

3. Sở Ngoại vụ

a) Tiếp nhận thông tin liên quan đến người nước ngoài lang thang, xin ăn từ các cơ quan, đơn vị; tổng hợp trao đổi thông tin với cơ quan đại diện ngoại giao tại Việt Nam có công dân lang thang, xin ăn để xác minh nhân thân lai lịch, cử đại diện phối hợp các cơ quan chức năng tỉnh Đồng Nai thống nhất thời gian, địa điểm và tiến hành bàn giao, đưa những người lang thang, xin ăn về nước an toàn, đúng quy định.

b) Hỗ trợ Trung tâm trong việc phiên dịch, khai thác thông tin các đối tượng là công dân nước ngoài đồng thời phối hợp Sở Y tế hội lập các thủ tục đưa người nước ngoài hồi hương theo quy định.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất bố trí nguồn kinh phí của các Sở, ban, ngành để thực hiện nhiệm vụ, Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã, phường hướng dẫn du khách không cho tiền người lang thang, xin ăn tại các điểm du lịch, đền, chùa, lễ hội,... gây ảnh hưởng đến an toàn, an ninh trật tự, mỹ quan.

b) Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức tại các điểm đến du lịch nhằm phản ánh các hành vi lang thang, xin ăn đến người dân để hiểu, đồng thuận và hưởng ứng chủ trương, chính sách của tỉnh.

c) Tổ chức vận động cơ sở kinh doanh ăn, uống, vui chơi giải trí, các địa điểm du lịch, đền, chùa... cam kết không để đối tượng lang thang, bán hàng rong hoặc xin ăn trong khuôn viên, địa bàn đơn vị kinh doanh, quản lý.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tuyên truyền trong trường học về Đề án giải quyết người lang thang, xin ăn; vận động học sinh, sinh viên phụ huynh không cho tiền trực tiếp.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp Công an tỉnh, Sở Y tế nghiên cứu ứng dụng các mẫu điện tử để ghi nhận, thống kê các nội dung liên quan đến thông tin, tình trạng người lang thang, xin ăn tạo thuận lợi thực hiện đề án phù hợp định hướng chuyển đổi số, thay đổi phương pháp quản lý.

8. Sở Tư pháp

Phối hợp các sở, ban, ngành hướng dẫn các xã, phường triển khai các nội dung công tác tuyên truyền chủ trương của tỉnh việc thực hiện tập trung giải quyết

người lang thang, xin ăn. Phối hợp hỗ trợ tư vấn trợ giúp pháp lý cho đối tượng là người lang thang, xin ăn (thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý) khi có nhu cầu.

9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh và Ban chỉ huy quân sự cấp xã cử lực lượng bộ đội, dân quân, phối hợp hỗ trợ các ngành chức năng của địa phương trong việc thực hiện kế hoạch tập trung người lang thang, xin ăn. Tăng cường công tác tuần tra biên giới nhất là các đường ngang, ngõ tắt nhằm kịp thời ngăn chặn tình trạng người nước ngoài vượt biên trái phép vào tỉnh Đồng Nai.

10. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Phối hợp Sở Y tế trong quá trình giải quyết tập trung đối tượng lang thang, xin ăn là người dân tộc thiểu số.

b) Hướng dẫn, vận động chức sắc, người đứng đầu các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh phổ biến đến các tín đồ mục đích, ý nghĩa chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh về tập trung giải quyết người lang thang, xin ăn nhằm giúp người lang thang, xin ăn có cuộc sống bền vững và ổn định. Vận động các tín đồ không cho tiền người lang thang, xin ăn.

11. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai

a) Xây dựng chương trình tuyên truyền thường kỳ; phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng các phóng sự, tin bài tuyên truyền về chủ trương tập trung người lang thang, xin ăn của tỉnh, tạo sự ủng hộ đồng thuận trong nhân dân hưởng ứng chủ trương của tỉnh.

b) Tuyên truyền để người dân hiểu, mục đích ý nghĩa của chủ trương giải quyết vấn đề lang thang, xin ăn của tỉnh là hỗ trợ lâu dài, bền vững đối với bản thân người lang thang, xin ăn, nhằm giúp ổn định cuộc sống, đảm bảo nhân quyền và mang tính nhân văn cao.

c) Phối hợp Sở Y tế và các địa phương đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm thân nhân cho các đối tượng lang thang, xin ăn.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các tổ chức thành viên

a) Đẩy mạnh công tác vận động các tổ chức hội, đoàn viên và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của tỉnh về công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân nhằm ngăn chặn các tệ nạn và tập trung, giải quyết người lang thang, xin ăn; thông qua các hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị góp phần hỗ trợ các đối tượng, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn; gắn mục tiêu giải quyết người lang thang, xin ăn tại địa bàn khu dân cư với việc thực hiện các tiêu chí xây dựng ấp, khu phố văn hóa, gia đình văn hóa của tỉnh.

b) Vận động người dân phát hiện người lang thang, xin ăn trên địa bàn báo cho ngành chức năng tập trung giải quyết và không cho tiền người lang thang, xin ăn thể hiện nhân đạo bằng cách ủng hộ trực tiếp các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hoặc các tổ chức, đơn vị có chức năng làm công tác từ thiện - xã hội để hỗ trợ các đối tượng xã hội.

c) Tăng cường tổ chức các hoạt động từ thiện phối hợp giữa các Hội Người cao tuổi, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ... nhận hỗ trợ đỡ đầu cho các trẻ em lang thang, giúp đỡ cho gia đình có người yếu thế đặc biệt khó khăn.

d) Thường xuyên tổ chức thực hiện kiểm tra giám sát công tác tuyên truyền, tập trung, xử lý, giải quyết người lang thang xin ăn tại các địa phương.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chỉ đạo Phòng Văn hóa - xã hội phối hợp Công an cùng cấp và các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham mưu xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch tập trung, giải quyết người lang thang, xin ăn có hiệu quả tại địa phương.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác quản lý nhân khẩu; tuyên truyền các chủ nhà trọ, nhà nghỉ chấp hành nghiêm các quy định của Luật Cư trú. Đối với các nhân khẩu không có giấy tờ tùy thân, không rõ nhân thân; chủ nhà trọ, nhà nghỉ chủ động liên hệ Công an cấp xã để được hướng dẫn thu thập thông tin cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Rà soát, nắm thông tin đối với những người thường xuyên tập trung tại các khu vực công viên, chợ, các tụ điểm công cộng chờ nhận quà, đồ ăn, tiền... để có biện pháp tuyên truyền, giáo dục, xử lý.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là công tác tuyên truyền trên hệ thống đài phát thanh của cấp xã nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các đoàn thể xã hội và người dân trong việc giải quyết tình trạng người lang thang, xin ăn; mục đích, ý nghĩa, tính nhân văn của việc tập trung, trợ giúp đối tượng. Tổ chức thực hiện công tác tập trung, xử lý, giải quyết người lang thang, xin ăn trên địa bàn đảm bảo hiệu quả, theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác phối hợp trong việc tập trung, giải quyết người lang thang, xin ăn giữa các địa phương.

d) Phối hợp các ban, ngành liên quan trong các đợt cao điểm thực hiện tập trung người lang thang, xin ăn nhất là vào các dịp lễ, tết; phối hợp cơ sở y tế cấp cứu và điều trị ổn định cho các đối tượng lang thang, xin ăn có sức khỏe nguy kịch, ảnh hưởng đến tính mạng trước khi bàn giao đối tượng đến Trung tâm.

đ) Chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện gắn biển tuyên truyền ngăn ngừa tình trạng người lang thang, xin ăn; khuyến cáo du khách không cho tiền người lang thang, xin ăn tại các điểm du lịch, đền, chùa, lễ hội, công chợ, các giao lộ,... gây ảnh hưởng đến an toàn, an ninh trật tự, mỹ quan, môi trường đô thị.

e) Triển khai, thực hiện tốt kế hoạch tập trung người lang thang, xin ăn tại địa phương; thành lập tổ công tác kiêm nhiệm việc tập trung, giải quyết người lang thang xin ăn cấp xã; thường xuyên tổ chức kiểm tra các khu vực trọng điểm, thực hiện tập trung người lang thang không có nơi cư trú ổn định, người lang thang xin ăn, người tâm thần lang thang trên địa bàn tỉnh đưa vào Trung tâm để lập hồ sơ quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và hỗ trợ các đối tượng đoàn tụ gia đình ổn định cuộc sống tại cộng đồng theo quy định.

g) Nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc tiếp nhận, quản lý người lang thang, xin ăn có hộ khẩu thường trú sau khi được Trung tâm bàn giao; hỗ trợ, tạo điều kiện để đối tượng ổn định cuộc sống, cam kết không tái lang thang, xin ăn. Tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền nhằm giúp đối tượng hiểu rõ chủ trương, chính sách của tỉnh, của địa phương, từ đó thay đổi nhận thức, tích cực tham gia lao động sản xuất, tự tạo thu nhập ổn định, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp và giữ gìn an ninh trật tự. Đồng thời, có biện pháp giáo dục, xử lý phù hợp đối với các trường hợp tái phạm nhiều lần.

h) Đối với các xã có đường biên giới cần phân công rõ trách nhiệm các phòng, đơn vị liên quan phối hợp với lực lượng bộ đội biên phòng tăng cường đấu tranh, ngăn chặn người nhập cảnh trái phép vào tỉnh Đồng Nai.

i) Đề nghị các địa phương xây dựng quy chế phối hợp, trao đổi thông tin nhằm tránh bỏ sót hoặc trùng lặp đối tượng lang thang, xin ăn. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân, khuyến khích cộng đồng tham gia hỗ trợ, cung cấp thông tin về đối tượng và thân nhân của họ

Trên đây là Đề án tập trung, giải quyết đối tượng là người lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Y tế*) để xem xét, chỉ đạo./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v ghi nhận tình trạng người lang thang, xin ăn tập trung vào
Cơ sở trợ giúp xã hội công lập
(Kèm theo Quyết định số:..... /QĐ-UBND ngày/...../2025 của UBND tỉnh)

Hôm nay, vào lúcgiờ.....ngày..... tháng
 năm Tại

I. Thành phần gồm:

1. Đại diện UBND xã/phường:

- Ông/bà Chức vụ:

2 Đại diện Công an xã/phường:

- Ông/bà Chức vụ:

3. Đại diện đơn vị:

- Ông/bà Chức vụ:

II. Nội dung ghi nhận tình trạng người lang thang, xin ăn tập trung vào
Cơ sở trợ giúp xã hội công lập như sau:

1. Thông tin đối tượng:

- Họ và tên: Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

- Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... CMND/CCCD số:,
 ngày cấp:..... nơi cấp

- Dân tộc:Trình độ học vấn:

- Địa chỉ nơi cư trú:

- Số người đi theo:người (kèm danh sách)

2. Hành vi của đối tượng:

- Sống lang thang không nơi cư trú ☐

- Xin ăn tại các giao lộ, cổng chùa, nơi công cộng ☐
- Tâm thần, lang thang không kiểm soát được hành vi ☐
- Trẻ em lang thang có hành vi, vi phạm pháp luật ☐
- Người lang thang, bán hàng rong để xin ăn ☐
- Người dẫn, dắt người yếu thế đi lang thang, xin ăn ☐

3. Phân loại theo nhóm đối tượng:

- Trẻ em dưới 16 tuổi ☐
- Người cao tuổi ☐
- Người khuyết tật ☐
- Người tâm thần ☐
- Người trong độ tuổi lao động ☐
- Người nước ngoài ☐
- Tình trạng sức khỏe (ghi rõ)
-
-
-

4. Tài sản, vật dụng, giấy tờ của người lang thang gồm có:

.....

.....

.....

.....

III. Kết luận và đề nghị xử lý:

.....

.....

.....

.....

Đề nghị đưa đối tượng vào tập trung, quản lý tạm thời tại Cơ sở trợ giúp xã hội công lập để xử lý, giải quyết theo quy định của Đề án.....

Biên bản lập xong lúc:..... giờ: cùng ngày, đã đọc cho tất cả mọi người tham dự cùng nghe, đồng thống nhất ký tên dưới đây./.

Người lang thang
(Ký tên, lấn tay)

Đại diện Công an

Người ghi biên bản

UBND xã/phường
(Ký tên, đóng dấu)

UBND XÃ, PHƯỜNG
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

BÀN GIAO NGƯỜI LANG THANG, XIN ĂN TẬP TRUNG VÀO CƠ SỞ TRỢ GIÚP XÃ HỘI CÔNG LẬP¹

(Kèm theo Quyết định số:..... /QĐ-UBND ngày/...../2025 của UBND tỉnh)

Hôm nay, vào lúcgiờ....., ngàythángnăm.....,
tại.....

Chúng tôi gồm có:

1. Đại diện bên giao:

- Ông/bà:

Đơn vị: Chức vụ:

- Ông/bà:

Đơn vị: Chức vụ:

2. Đại diện bên nhận:

- Ông/bà:

Đơn vị: Chức vụ:

- Ông/bà:

Đơn vị: Chức vụ:

3. Nội dung, đối tượng bàn giao:

- Họ và tên (đối tượng):Năm sinh:/...../.....

- Địa chỉ:

- Lý do bàn giao:

.....

¹ (Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em; Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Phước)

- Tình trạng sức khỏe (ghi rõ):

.....

- Vật dụng, tài sản kèm theo (nếu có):

.....

.....

.....

Biên bản kết thúc vào lúc....giờ..., ngàythángnăm/.

BÊN GIAO

BÊN NHẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
NGƯỜI LANG THANG, XIN ĂN BÀN GIAO VÀO CƠ SỞ TRỢ GIÚP XÃ HỘI
CÔNG LẬP²

(Kèm theo Quyết định số:..... /QĐ-UBND ngày/...../2025 của UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ	Là đối tượng								Tình trạng sức khỏe	Ghi chú
		Nam	Nữ		Lang thang	Xin ăn	Trẻ em	Người cao tuổi	Người khuyết tật	Người tâm thần	Người nước ngoài	Còn khả năng lao động		
01														
02														
03														
...														

....., ngàythángnăm

Cán bộ Đại diện Công an Đại diện UBND xã/phường

² (Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em; Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Phước)